TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – VĨNH LONG** TỈNH VĨNH LONG Số: 42/2025/QĐST – HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc *Vĩnh Long, ngày 25 tháng 08 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2025/TLST-HNGĐ, ngày 01/08/2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Thạch Thị Bốp P**, sinh năm 1988

Nơi cư trú: ấp A, xã B, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn*: Anh **Thạch Đ**, sinh năm 1986

Nơi cư trú: ấp A, xã B, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 08 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 08 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thạch Thị Bốp P và anh Thạch Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung*: Chị Thạch Thị Bốp P và anh Thạch Đ thống nhất trình bày có 01 con chung là Thạch T, sinh ngày 20/11/2006 đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.2. *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Thạch Thị Bốp P và anh Thạch Đ thống nhất trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Chị Thạch Thị Bốp P tự nguyện nộp 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ mà chị P đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001035, ngày 29/07/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long, nên chị P được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đ.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Vĩnh Long;*
- *VKSND Khu vực 2 – Vĩnh Long;*
- *Phòng THADS Khu vực 2 – Vĩnh Long;*
- *UBND xã B, tỉnh Vĩnh Long;*
- *Đương sự;*
- *Lưu./.*

THẨM PHÁN

Huỳnh Công Hảo